

Bản án số: 355/2022/HSST
Ngày 23-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thúy Hảo

Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 328/2022/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 393/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P (tên gọi khác: **Sin**), sinh ngày 10-10-1983 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Số 118/3 (số mới 60/38/23) P, phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi ở: Tổ M, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị X; Tiền sự: không.

Tiền án:

- Bản án số 243/2014/HSST ngày 13-11-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 năm 02 tháng với Bản án số 116/2014/HSST ngày 17-06-2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15-01-2016.

- Bản án số 102/2017/HSST ngày 13-06-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-05-2018.

- Bản án số 35/2020/HSST ngày 27-04-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-08-2021.

Bị bắt ngày 18 tháng 07 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993 – Địa chỉ: Thôn H, xã L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P sử dụng ma túy từ năm 2011. Do nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18-07-2022, P mua 01 gói ma túy đá của người tên PH (không xác định được nhân thân) ở khu vực huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng với giá 2.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. P đưa trước cho PH 2.000.000 đồng, nợ lại 500.000 đồng. P mang gói ma túy về nhà chia thành 05 gói nhỏ.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, P mang số ma túy trên đến phòng trọ số 1 thuộc nhà trọ Hùng An ở thôn H, xã L, thành phố Vũng Tàu tìm người bạn tên Tiêu (không xác định được nhân thân) để sử dụng ma túy chung thì bị các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ của P gồm: 05 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng.

Bản kết luận giám định số 331/KL-KTHS-MT ngày 28-07-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 05 gói nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 1,9462 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Đối tượng người tên PH bán ma túy cho Nguyễn Văn P, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 343/CT-VKSTPVT ngày 28-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Vũng Tàu và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định đã sử dụng ma túy từ khoảng năm 2011 và bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 05 gói ma túy có tổng khối lượng 1,9462 gam ma túy loại Metham phetamine. Gói ma túy này bị cáo mua của người người tên PH (không xác định được nhân thân) tại huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng vào chiều ngày 18-07-2022 với giá 2.500.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Xét bị cáo đã có ba tiền án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo công việc không ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo

đã nhiều lần bị kết án hình sự nhưng không ăn năn hối cải, vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 331/KL-KTHS-MT ngày 28-07-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A15 màu trắng, là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

2. Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 07 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy niêm phong số 331 ngày 28-07-2022.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A 15 màu trắng.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 61/BB-CCTHADS ngày 05-12-2022.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục P thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo